

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN Q  
TỈNH QUẢNG NGÃI  
Bản án số: 29/2022/HS-ST  
Ngày 06 - 9 - 2022

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q, TỈNH QUẢNG NGÃI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Hải Nam

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

+ Ông Nguyễn Đức Khánh

+ Ông Lê Tấn Hùng.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Trần Ngọc Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện

Q.

Ông Trần Tiến Dũng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi. Ở điểm cầu thành phần.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q tham gia phiên tòa:* Bà Cao Thị Hạnh – Kiểm sát viên

Kiểm sát viên ông Nguyễn Khánh Vương - Kiểm sát viên. Ở điểm cầu thành phần.

Cán bộ, chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ Lê Minh Viên và Phạm Văn Kiệt. Ở điểm cầu thành phần.

Ngày 06 tháng 9 năm 2021, tại điểm cầu trung tâm đặt tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Q và điểm cầu thành phần đặt tại nhà tạm giữ Công an huyện Q. Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28 /2022/TLST-HS, ngày 21/7/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2022 /QĐXXST-HS, ngày 23/8/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Thị Bích H, sinh ngày 19 tháng 10 năm 1976 tại huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn E, xã R, huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần H1 (C) và bà Nguyễn Thị T; tiền án: Ngày 02/3/25021 Trần Thị H bị Tòa án nhân dân huyện Q xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc” tại bản án hình sự sơ thẩm số 04/2021/HS-ST, ngày 14/01/2022 bị cáo H chấp hành xong hình phạt; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 20/5/2022 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Về nhân thân:*

Ngày 11/6/2009 Trần Thị Bích H bị Tòa án nhân dân quận A, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 100/2009/HSST; ngày 09/9/2010 bị Tòa án nhân dân quận S, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 205/2010/HSST, tổng hợp hình phạt tại Bản án số 100/2009/HSST ngày 11/6/2009, buộc H phải chấp hành hình phạt là 02 (năm) 09 (chín) tháng 09 (chín) ngày tù, bị cáo chấp hành xong vào ngày 28/8/2012. Ngày 27/11/2014, H bị Tòa án nhân dân huyện D xử phạt 06 (sáu) tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2014/HSST. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 25/6/2015.

- Ngoài ra Trần Thị Bích H còn bị xử phạt hành chính các lần sau:

+ Ngày 07/6/2019, bị Công an huyện Q xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc trái phép”, hình thức phạt tiền, chấp hành xong ngày 10/6/2019.

+ Ngày 22/01/2020 bị Công an xã Y, huyện Q về việc xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 09/QĐ-XPHC, bằng hình thức phạt tiền là 1.000.000 đồng về hành vi Đánh bạc vào ngày 30/12/2019, H đã thi hành xong vào ngày 31/1/2020. Quá trình xác minh, Công an xã Y phát hiện H đã từng bị Công an huyện Q ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 111/QĐ-XPHC, ngày 07/6/2019, với mức hình phạt tiền là 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh xóc đĩa vào ngày 08/5/2019, H đã thi hành xong vào ngày 10/6/2019. Ngày 16/10/2020, Công an xã Y, huyện Q đã ban hành Quyết định số 01/QĐ-HBQĐXP về việc hủy bỏ toàn bộ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 09/QĐ-XPHC ngày 22/1/2020 đối với Trần Thị Bích H và hoàn trả số tiền 1.000.000 đồng mà bị cáo đã nộp trước đó là đúng theo quy định pháp luật (Để khởi tố vụ án về tội “Đánh bạc” và đã được xét xử.)

+ Ngày 26/8/2020, bị Công an xã U, huyện Q lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc trái phép”;

+ Ngày 04/11/2020, bị Công an huyện Q xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc trái phép”, hình thức phạt tiền, chấp hành xong ngày 04/11/2020.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

\* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan :*

1. Ông Lê Văn C – SN 1968 (Có mặt)
  2. Ông Nguyễn Thành N, SN 1972. (Vắng mặt)
  3. Ông Phạm Thanh T1, SN 1986 (Vắng mặt)
  4. Ông Võ Đ, SN 1981 (Vắng mặt)
  5. Ông Trương C1, SN 1975 (Vắng mặt)
  6. Ông Võ L, SN 1968 (Vắng mặt)
  7. Đặng Thị Tuyết N1, SN 1984 (Vắng mặt)
- Cùng trú tại: Thôn G, xã K, huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi.

*Người làm chứng:*

- Ông Võ Thanh V, SN 1955. (Có mặt)  
Trú tại : Thôn G, xã K, huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa; nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 15 phút ngày 17/4/2022, Nguyễn Thành N (tên thường gọi: M) đến quán cà phê B của Đặng Thị Tuyết N1 ở cùng thôn để uống cà phê. Tại đây, N gặp Trần Thị Bích H; Võ Đức, Võ Lượng, Lê Văn C, Trương C1 và Phạm Thanh T2 đều cư trú tại thôn G, xã K, huyện Q. Khi nghe những người này rủ nhau đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức đánh bầu cua thì N nói: “Để tôi xóc cho đánh”. Sau đó N mượn của N1 (chủ quán) một bộ dụng cụ xóc bầu cua và trải ra trong quán cà phê B để mọi người cùng tham gia. N trực tiếp xóc và ăn thua với những người chơi gồm H, Đ, Lượng, C, C1 và T2 với số tiền mỗi ván từ 100.000 đồng đến 400.000 đồng. Ngoài ra có Võ Thanh V đến xem nhưng không tham gia đánh bạc. Các đối tượng đánh bạc dưới hình thức đánh bầu cua, đến 08 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an xã K phát hiện, lập biên bản và thu giữ số tiền 400.000 đồng trên chiếu bạc, số tiền 2.570.000 đồng trên người các đối tượng và 01 bộ dụng cụ dùng để xóc bầu cua.

Cách thức sòng bạc được chơi dưới hình thức đánh bầu cua thắng thua bằng tiền như sau: Người cầm cái sử dụng đĩa, thau nhôm có bỏ bên trong 03 hột bầu cua hình khối vuông có dán hình (Bầu, Cua, Tôm, Cá, Gà, Nai) ở 06 mặt, xóc lên với mục đích thay đổi các mặt của 03 hột bầu cua bên trong. Người chơi đặt tiền vào tấm giấy có in 06 hình (Bầu, Cua, Tôm, Cá, Gà, Nai) tương ứng. Khi người cầm cái mở thau nhôm, nếu trong 03 mặt nổi (mặt trên) của 03 hột bầu cua có ít nhất 01 hình trùng với hình trên tấm giấy mà người chơi đã đặt tiền thì người chơi thắng, ngược lại không có hình nào trùng thì người chơi thua. Tỷ lệ ăn thua phụ thuộc vào số lượng hình trùng nhau, nếu 01 hình trùng thì tỷ lệ chung tiền là 1:1, 02 hình trùng thì tỷ lệ chung tiền là 1:2, 03 hình trùng thì tỷ lệ chung tiền là 1:3.

**Quá trình điều tra, xác định các đối tượng tham gia đánh bạc gồm:**

- Nguyễn Thành N mang theo số tiền 1.970.000 đồng để đánh bạc.
- Trần Thị Bích H mang theo số tiền 50.000 đồng để đánh bạc.
- Võ Đ mang theo số tiền 200.000 đồng để đánh bạc.
- Võ Lượng mang theo số tiền 150.000 đồng để đánh bạc.
- Lê Văn C mang theo số tiền 150.000 đồng để đánh bạc.
- Trương C1 mang theo số tiền 250.000 đồng để đánh bạc.
- Phạm Thanh T2 mang theo số tiền 200.000 đồng để đánh bạc.

Cáo trạng số 12 /CT – VKS- NH, ngày 20/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố bị cáo Trần Thị Bích H về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Trần Thị Bích H phạm tội “Đánh bạc” .

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321 BLHS; điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 32, Điều 38 BLHS. Xử phạt Trần Thị Bích H từ 12 đến 18 tháng tù, thời gian tính từ ngày 20/5/2022.

Tịch thu tiêu hủy tang vật của vụ án; tịch thu tiền đánh bạc trên chiếu bạc và số tiền của những người đánh bạc đem theo dùng để đánh bạc.

Về án phí: Bị cáo Trần Thị Bích H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án; căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố; điều tra viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 37 Bộ luật Tố tụng hình sự; kiểm sát viên thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 42 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không khiếu nại hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên, kiểm sát viên. Do đó, trình tự, thủ tục tố tụng trong vụ án là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Thị Bích H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như bản cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vào khoảng 07 giờ 15 phút ngày 17/4/2022, bị cáo Trần Thị Bích H đến quán Caphê B của bà Đặng Thị Tuyết N1 ở thôn G, xã K, huyện Q để uống Caphe tại đây H thấy một số người đánh bạc với hình thức xóc “Bầu cua” H đã tham gia đánh bạc với số tiền 50.000đ, bị cáo cùng một số người đang “Đánh bạc” thì bị Công an xã K bắt lập biên bản thu giữ trên chiếu bạc 400.000đ và thu giữ số tiền của những người chơi đem theo dùng để “Đánh bạc” là 2.570.000đ; bị cáo Trần Thị Bích H có tiền án về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích nhưng bị cáo H tiếp tục có hành vi “Đánh bạc”.

Như vậy, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Thị Bích H phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3] Bị cáo H đã từng 04 lần bị Tòa án xử phạt về tội “Đánh bạc” nhưng bị cáo không tu dưỡng rèn luyện về mặt đạo đức, mặc khác trong thời gian từ ngày 08/5/2019 đến ngày 04/9/2020 bị cáo H 05 lần có hành vi “Đánh bạc” và bị xử phạt vi phạm hành chính, chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật, hành vi của bị cáo gây mất trật tự công cộng, gây dư luận xấu trong xã hội nên cần xử phạt bị cáo một hình phạt nghiêm khắc để bị cáo tự rèn luyện, tu dưỡng bản thân mình

[4] Tuy nhiên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt vì tại giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, bà nội bị cáo được tặng ‘Bà mẹ Việt Nam anh Hùng’ tình tiết giảm nhẹ này được qui định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Những người tham gia đánh bạc với bị cáo H như anh Nguyễn Thành N, anh Võ Đ, anh Võ Lượng, anh Lê Văn C, anh Trương C1, anh Phạm Thanh T2 đánh bạc với số tiền dưới 5.000.000đ, chưa bị cơ quan Công an xử lý hành chính hay chưa có tiền án về tội “Đánh bạc” hay “Tổ chức đánh bạc” nên cơ quan Công an đã xử phạt hành chính là có căn cứ. Bà Đặng Thị Tuyết N1 là chủ quán caphê cho những người “Đánh bạc” mượn bộ bầu cua để “Đánh bạc” đã bị cơ quan Công an xử phạt hành chính là có căn cứ.

[6] Về tang vật của vụ án: Tịch thu tiêu hủy tang vật của vụ án.

Tịch thu sung công quỹ số tiền “Đánh bạc” của bị cáo và những người tham gia “Đánh bạc” là 2.970.000đ, trong đó có: 400.000đ thu trên chiếu bạc; của anh Nguyễn Thành N 1.800.000 đồng; của Trần Thị Bích H 20.000 đồng; của anh Võ Đ 200.000 đồng; của anh Võ Lượng 100.000 đồng; của anh Lê Văn C 50.000 đồng; của anh Trương C1 200.000 đồng; của anh Phạm Thanh T2 200.000 đồng.

[7] Về án phí: Bị cáo Trần Thị Bích H phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[8] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Căn cứ:** Khoản 1 Điều 321; điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

**Căn cứ:** Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

**Tuyên bố:** Bị cáo Trần Thị Bích H phạm tội “Đánh bạc”.

2. Xử phạt: Bị cáo Trần Thị Bích H 01 (Một) năm tù, thời gian tính từ ngày 20/5/2022.

#### **3. Về xử lý vật chứng:**

- Tịch thu sung công quỹ số tiền “Đánh bạc” của bị cáo và những người tham gia “Đánh bạc” là 2.970.000đ, trong đó có: 400.000đ thu trên chiếu bạc; của anh Nguyễn Thành N 1.800.000 đồng; của Trần Thị Bích H 20.000 đồng; của anh Võ Đ 200.000 đồng; của anh Võ Lượng 100.000 đồng; của anh Lê Văn C 50.000 đồng; của anh Trương C1 200.000 đồng; của anh Phạm Thanh T2 200.000 đồng.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 thau nhôm; 01 đĩa nhôm; 03 hột bầu cua; 01 tấm giấy có hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai.

Đặc điểm tang vật được thể hiện tại biên bản giao nhận tang vật giữa cơ quan Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q ngày 01/8/2022.

Số tiền “Đánh bạc” được cơ quan Công an chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q ngày 28/7/2022 theo tài khoản số 3949.0.1041648.00000.

4. Về án phí: Bị cáo Trần Thị Bích H phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến mình tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo qui định của Bộ luật tố tụng hình sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Q;
- Cơ quan THAHS CA huyện Q;
- Nhà tạm giữ CA huyện Q;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Q;
- Chi cục THADS huyện Q;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Hải Nam**